TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐST-DS	*Ninh Bình, ngày 21 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2024/TLST- DS ngày 01 tháng 7 năm /2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H sinh năm 1984; địa chỉ: số nhà B, đường Đ, phố S, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Nguyễn Thành S sinh năm 1990 và chị Lưu Thị L sinh năm 1990; cùng địa chỉ: số nhà B, ngõ B, đường T, phố B, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Thành S, chị Lưu Thị L có vay tiền của chị Nguyễn Thị H, tính đến ngày 21/11/2023 số tiền gốc anh chị còn nợ chị H là 550.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi tính từ 21/11/2023 đến ngày 21/5/2024 là 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/5/2024 đến khi trả hết nợ gốc với mức lãi suất là 1%/tháng.

2.2. Chậm nhất là ngày 31/8/2024, anh Nguyễn Thành S, chị Lưu Thị L có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc là 550.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng) và 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng) tiền lãi.

Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo kế hoạch trả nợ trên, anh S chị L tự nguyện cam kết trong bất kể trường hợp nào, không xét đến lý do nếu anh S chị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trả nợ đã thống nhất nêu trên (trả nợ không đúng thời hạn, không trả đủ hoặc không trả) thì chị H được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án buộc anh S chị L phải trả ngay toàn bộ số tiền anh S chị L còn nợ chị H và phải trả tiền lãi của số tiền gốc còn nợ với mức lãi suất 1%/tháng.

2.3. Về án phí: anh Nguyễn Thành S và chị Lưu Thị L phải nộp 14.575.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 13.600.000 đồng (mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000338 ngày 27/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cục THADS TPNB;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền